TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆNBIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26/6/2018
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Quân và ông Vàng Chứ Vừ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXX-ST ngày 08 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Vàng Thị D- Sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh ĐB. Có mặt.

- *Bị đơn:* Giàng A C; sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh ĐB. *(Hiện đang chấp hành hình phạt tại Đội 42, phân trại số 1, trại giam N)*. Vắng mặt có lý do.

- *Người phiên dịch:* Anh Chá A Và, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Tổ 7, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2018, biên bản lấy lời khai ngày 28/5/2018 và quá trình xét xử, nguyên đơn chị Vàng Thị D trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị D và Anh C kết hôn theo pháp luật năm 2003 tại UBND xã K, huyện Đ, tỉnh ĐB trên tinh thần tự nguyện. Sau khi kết hôn, hai người đã xây dựng gia đình yên ấm và có với nhau 04 người con nhưng đến năm 2014, anh Giàng A C vi pham pháp luật nên bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 20

năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nay, Chị không còn tình cảm với anh C, hơn nữa, anh C đi tù một thời gian rất dài nên chị D không chờ đợi được và làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng A C.

- *Về con chung*: Hai người có 04 con chung là các cháu: Giàng Thị C, sinh ngày 10/8/2004; Giàng A C, sinh ngày 01/9/2006; Giàng A L, sinh ngày 25/12/2009; Giàng Thị K, sinh ngày 21/02/2014.

Hiện nay, cả bốn cháu đang sống cùng với chị D tại Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh ĐB. Chị D có nguyện vọng được nuôi cả bốn cháu và không đề nghị anh C cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai đề ngày 18/5/2018, bị đơn Giàng A C trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị D khai là đúng. Anh cũng cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc chị D làm đơn ly hôn là do anh vi phạm pháp luật và bị Tòa án xử 20 năm tù. Nhưng đến nay, anh Chá khẳng định vẫn còn yêu thương vợ và các con, vì vậy, anh không nhất trí ly hôn.

- *Về con chung:* Vợ chồng anh chị có 04 con chung là Giàng Thị C, Giàng A C, Giàng A L và Giàng Thị K như chị D đã trình bày. Nếu ly hôn anh nhất trí để chị D nuôi bốn cháu và anh không phải cấp dưỡng cho các con.

- *Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng:* Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Người có quyền và lợi ích được bảo vệ:* Cháu Giàng Thị C, Giàng A C, Giàng A L có đơn đề nghị gửi đến Tòa án thể hiện nguyện vọng của các cháu là được ở với mẹ.

** Kiểm sát viên tham dự phiên tòa có ý kiến:* Về thủ tục tố tụng thì Thẩm phán và các thành phần của HĐXX, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật; về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vàng Thị D là chị Vàng Thị D được ly hôn với anh Giàng A C; Về con chung: Giao các cháu Giàng Thị C Giàng A C, Giàng A L, Giàng Thị K cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con; Chị D được miễn án phí DSST theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn có đơn xin vắng mặt trong các buổi làm việc với Tòa án và xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa vì lý do đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 42, phân trại I, trại giam N. Do đó, căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

- *Xét yêu cầu ly hôn của chị Vàng Thị D:* Chị D và anh C đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 27, ngày 26/6/2003 tại UBND xã K, huyện Đ theo đúng quy định của pháp luật trên tinh thần tự nguyện. Như vậy, HĐXX thấy rằng hôn nhân của hai anh chị đã xác lập kể từ ngày 26/6/2003 là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Nay, chị Vàng Thị D yêu cầu ly hôn nhưng anh Giàng A C không đồng ý. Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng anh Giàng A C đang chấp hành hình phạt tù với mức án 20 năm tù, đến nay còn phải chấp hành 16 năm nữa, vì vậy, trong khoảng thời gian rất dài anh C không thể thực hiện được nghĩa vụ của một người chồng; bản thân chị D cũng đã khai không còn tình cảm với anh C, chị D mong muốn được ly hôn với anh C điều đó chứng tỏ cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vây, HĐXX cần chấp nhận cho chị D được ly hôn với anh C.

- *Về con chung:* Hai người có 04 con chung là các cháu: Giàng Thị C, sinh ngày 10/8/2004; Giàng A C, sinh ngày 01/9/2006; Giàng A L, Sinh ngày 25/12/2009 và Giàng Thị K, sinh ngày 21/02/2014. Các cháu đang ở cùng chị D tại Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh ĐB. Hiện nay, anh C đang chấp hành hình phạt tù, vì vậy, không thể thực hiện được quyền và nghĩa vụ của một người cha, mặt khác, cháu Giàng Thị K còn rất bé cần sự chăm sóc của người mẹ. Còn các cháu: Giàng Thị Ch, Giàng A C và Giàng A L cũng có nguyện vọng muốn ở cùng với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu cần chấp nhận là giao các cháu cho chị Vàng Thị D trực tiếp chăm sóc, giáo dục và không buộc anh Giàng A C phải cấp dưỡng nuôi con theo các Điều 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều này vừa hợp tình, hợp lý và hợp với nguyện vọng hai bên và các cháu.

Quyền nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 khi có yêu cầu.

- *Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng của vợ chồng*: Các đương sự khai không đề nghị Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Quá trình giải quyết vụ án chị D có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Tại phiên tòa chị tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét miễn tiền án phí DSTT cho chị, bởi vì, bản thân và gia đình chị là người dân tộc Mông đang cư trú tại xã K nơi có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình chị thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo số 467/GCN-UBND của Ủy ban nhân

dân xã K, huyện Đ. Vì vậy, cần áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Vàng Thị D là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội tuyên xử:

***1. Về hôn nhân*:** Chị Vàng Thị D được ly hôn với anh Giàng A C.

2. Về con chung: Giao các cháu: Giàng Thị C, sinh ngày 10/8/2004; Giàng A C, sinh ngày 01/9/2006; Giàng A L, Sinh ngày 25/12/2009 và Giàng Thị K, sinh ngày 21/02/2014 cho chị Vàng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Giàng A C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi sau ly hôn khi có yêu cầu.

3. Về án phí: Chị Vàng Thị D được miễn án phí DSTT.

Án xử sơ thẩm công khai kết thúc cùng ngày. Báo cho chị Vàng Thị D biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 26/6/2018). Anh Giàng A C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niên yết bản án./.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lương Tiến Phương

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện ĐBĐ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ĐB;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.